

Số: 11/2024/QĐST-DS

H, ngày 23 tháng 5 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 30, Điều 147, Điều 212, Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;
Căn cứ khoản 7 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn giảm thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án và 1.3 mục 1 phần II danh mục án phí, lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 15 tháng 5 năm 2024 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án Dân sự sơ thẩm lý số 30/2024/TLST-DS ngày 14/3/2024 về việc “*Tranh chấp hợp đồng tín dụng*”.

XÉT THẤY

Các thỏa thuận của đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

* **Nguyên đơn:** Ngân hàng Thương mại Cổ phần P (OCB).

Địa chỉ trụ sở chính: Số 41 (Tầng trệt, tầng lửng, tầng 1, tầng 2 của tòa nhà) và số 45 L, phường B, quận 1, thành phố H.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Trịnh Văn T – Chủ tịch Hội đồng quản trị.

Người đại diện theo uỷ quyền: Ông Mai Văn H – Giám đốc CN Cầu Giấy.

Người đại diện theo uỷ quyền lại: Ông Lê Sỹ T – chuyên viên thu hồi nợ.

* **Bị đơn:** Ông Lê Trung K – sinh năm 1987 Địa chỉ: P1106, CT1-A1, khu Đô thị T, phường H, quận H, thành phố H.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Ngân hàng TMCP P và Ông Lê Trung K cùng xác nhận:

Tính đến ngày 14/5/2024 Ông Lê Trung K còn nợ Ngân hàng TMCP P tổng số tiền là: 1.572.207.945 đồng (*Một tỷ năm trăm bảy mươi hai triệu hai trăm linh bảy nghìn chín trăm bốn mươi lăm đồng*).

2.2. Hai bên thống nhất thoả thuận phương án trả nợ như sau:

Chậm nhất đến ngày 31/5/2024 Ông Lê Trung K phải trả cho Ngân hàng TMCP P tổng số tiền tính đến ngày 14/5/2024 là: 1.572.207.945 đồng (*Một tỷ năm trăm bảy mươi hai triệu hai trăm linh bảy nghìn chín trăm bốn mươi lăm đồng*).

Trong đó:

- Dư nợ của Hợp đồng tín dụng số 0070/2022/HĐTD-OCB-CN ngày 30/12/2022; Hợp đồng sửa đổi bổ sung số 0070/2022/SĐBS-HĐTD ngày 18/01/2023: Dư nợ gốc còn lại: 1.453.967.971 đồng, Nợ lãi trong hạn 102.883.806, Lãi quá hạn 4.333.684. Tổng dư nợ: 1.561.185.461 đồng.

- Dư nợ của Thẻ tín dụng 542172xxxxxx2077 ngày 23/02/2023: Nợ gốc còn lại 9.325.365 đồng, lãi quá hạn 1697.119 đồng. Tổng dư nợ 11.022.484 đồng.

Ông Lê Trung K còn phải tiếp tục chịu tiền lãi phát sinh đối với số tiền nợ gốc kể từ ngày 15/5/2024 theo mức lãi suất quy định tại thoả thuận về các điều khoản theo Hợp đồng và thẻ tín dụng hai bên đã ký kết cho đến khi trả hết nợ gốc.

Đến thời điểm trả nợ theo thoả thuận, nếu Ông Lê Trung K không thực hiện hoặc thực hiện không đúng và đầy đủ nghĩa vụ trả nợ nêu trên thì Ngân hàng TMCP P được quyền yêu cầu cơ quan thi hành án có thẩm quyền áp dụng các biện pháp cưỡng chế kể cả việc kê biên, phát mãi, xử lý tài sản bảo đảm đã thế chấp theo Hợp đồng thế chấp số công chứng 0139/HĐTC, Quyền số 01/2023 TP/CC-SCC/HĐGD ngày 18/01/2023 để thu hồi toàn bộ khoản nợ cho ngân hàng TMCP Phương Đông theo quy định của pháp luật. Chi tiết tài sản bảo đảm như sau:

Quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản gắn liền với đất: là Căn hộ chung cư số 3812, Tháp CT-C, địa chỉ: Dự án đầu tư xây dựng nhà ở cao tầng kết hợp văn phòng, lô đất III-B1-CT khu tái định cư, xã V, huyện Đ, TP H theo Giấy chứng nhận Quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số DH 652849, Sổ vào sổ cấp GCN: CS 49423 do Sở tài nguyên và môi trường thành phố H cấp ngày 12/09/2022. Ngày 16/01/2023 văn phòng đăng ký đất đai H xác nhận chuyển nhượng cho Ông Lê Trung K theo hợp đồng mua bán số công chứng 19276/2022/HĐMB lập ngày 30/12/2022 tại văn phòng công chứng Nguyễn Huệ thành phố H, theo hồ sơ số 004027.CN.002.

2.3. Về án phí:

Ông Lê Trung Ktự nguyện chịu toàn bộ 29.583.119 đồng (Hai mươi chín triệu năm trăm tám mươi ba nghìn một trăm mười chín đồng) án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch.

Hoàn trả lại Ngân hàng TMCP P tiền tạm ứng án phí đã nộp 28.638.000 đồng (Hai mươi tám triệu sáu trăm ba mươi tám nghìn đồng) đã nộp theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0011269 ngày 14/3/2024 của Chi cục thi hành án dân sự quận H.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Dương sự;
- VKSND quận H;
- Chi cục THA DS quận HM;
- TATP H;
- Lưu hồ sơ.
- Lưu VP.

THẨM PHÁN

T

